

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện có biển

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 221/TTr-STNMT ngày 07/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 28/02/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển (gồm: Nga Sơn, Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Sầm Sơn, Quảng Xương và Nghi Sơn); Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN CÓ BIỂN, TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

I. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung

(Sửa đổi, bổ sung 05 TTHC được công bố tại Quyết định số 2587/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện có biển, tỉnh Thanh Hóa)

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
Lĩnh vực Biển và Hải đảo						
1	Công nhận khu vực biển cấp huyện (1.009482.00 0.00.00.H56)	- Tổng thời hạn là 23 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không phải kiểm tra thực tế; - Tổng thời hạn là 48 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cần thiết phải kiểm tra thực tế và lấy ý kiến; Cụ thể: + Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ. Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ cho cơ quan thẩm định hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện có biển. - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (Toàn trình)	Không	- Nghị định số 11/2021 ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 26/2019/NĐ-	-Trình tự thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Đối tượng thực hiện; - Yêu cầu điều kiện; - Căn cứ pháp lý.

		<p>+ Thời hạn tiến hành thẩm định: Không quá 10 ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>+ Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>a) Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định;</p> <p>b) Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ;</p> <p>d) Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận khu vực biển bằng Quyết định giao khu vực biển.</p>			<p>CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ</p>	
--	--	--	--	--	--	--

					<i>công.</i>	
2	Giao khu vực biển cấp huyện (1.009483.00 0.00.00.H56)	<p>- Tổng thời hạn là 43 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không phải kiểm tra thực tế;</p> <p>- Tổng thời hạn là 53 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cần thiết phải kiểm tra thực tế;</p> <p>Cụ thể:</p> <p>+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ. Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ cho cơ quan thẩm định hồ sơ. Trường hợp cần thiết cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>+ Thời hạn thẩm định: Không quá 30 ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định, Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện có biển.</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (Toàn trình)</p>	Không	<p>- Nghị định số 11/2021 ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</p> <p>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-</p>	<p>- Trình tự thực hiện</p> <p>- Thành phần hồ sơ</p> <p>- Thời hạn;</p> <p>- Đối tượng thực hiện;</p> <p>- Căn cứ pháp lý</p>

		<p>thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>+ Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>a) Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày 13 hoàn thành việc thẩm định;</p> <p>b) Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện trình hồ sơ;</p> <p>c) Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ giao khu vực biển từ Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>			<p><i>CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</i></p>	
--	--	---	--	--	---	--

3	<p>Gia hạn thời hạn giao khu vực biển cấp huyện (1.009484.00 0.00.00.H56)</p>	<p>- Tổng thời hạn là 43 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không phải xin ý kiến và kiểm tra thực tế; - Tổng thời hạn là 68 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cần thiết phải xin ý kiến và kiểm tra thực tế. Cụ thể: + Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ. Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ cho cơ quan thẩm định hồ sơ. + Thời hạn tiến hành thẩm định: Trong thời hạn không quá 30 ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định, Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện có biển. - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (Toàn trình)</p>	Không	<p>- Nghị định số 11/2021 ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21</p>	<p>- Trình tự thực hiện - Thành phần hồ sơ - Đối tượng thực hiện - Cơ quan giải quyết - Yêu cầu điều kiện - Căn cứ pháp lý</p>
---	---	---	---	-------	--	--

		<p>được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>+Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ</p> <p>a) Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định;</p> <p>b) Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>+ Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.</p>			<p><i>tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</i></p>	
4	<p>Trả lại khu vực biển cấp huyện (1.009485.00 0.00.00.H56)</p>	<p><i>*) Trường hợp trả lại một phần khu vực biển:</i> Tổng thời hạn 33 ngày làm việc đối với trường hợp không phải xin ý kiến và kiểm tra thực tế hoặc Tổng thời hạn 58 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải xin ý kiến và kiểm tra thực tế.</p> <p><i>*) Trường hợp trả lại toàn bộ khu vực biển:</i> Tổng thời hạn 28 ngày làm việc đối với trường</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện có biển.</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn</p>	Không	<p>- Nghị định số 11/2021 ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác,</p>	<p>- Trình tự thực hiện; - Đối tượng thực hiện; - Kết quả; - Căn cứ pháp lý.</p>

	<p>hợp không phải xin ý kiến và kiểm tra thực tế hoặc Tổng thời hạn 53 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải xin ý kiến và kiểm tra thực tế.</p> <p>Cụ thể:</p> <p>+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ. Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ cho cơ quan thẩm định hồ sơ.</p> <p>+ Thời hạn tiến hành thẩm định: Không quá 20 ngày làm việc đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển hoặc không quá 15 ngày làm việc đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, cơ quan thẩm định hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực</p>	(toàn trình)		<p>sử dụng tài nguyên biển;</p> <p>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy</p>	
--	---	--------------	--	---	--

		<p>địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>+ Thời hạn thông báo và trả kết quả: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND cấp huyện giao khu vực biển.</p>			<p><i>khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</i></p>	
5	<p>Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển cấp huyện (1.009486.00.00.00.H56)</p>	<p>- Tổng thời hạn là 43 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không phải xin ý kiến và kiểm tra thực tế;</p> <p>- Tổng thời hạn là 68 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cần thiết phải xin ý kiến và kiểm tra thực tế;</p> <p>Cụ thể:</p> <p>+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ. Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ cho cơ quan thẩm định hồ sơ.</p> <p>+ Thời hạn tiến hành thẩm định: Không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện có biển.</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.tanhhoa.gov.vn (Toàn trình)</p>	Không	<p>- Nghị định số 11/2021 ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;</p> <p>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của</p>	<p>- Trình tự; - Đối tượng; - Căn cứ pháp lý</p>

		<p>thực địa và quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>+ Thời hạn thông báo và trả kết quả: Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ UBND cấp huyện giao khu vực biển.</p>			<p>Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p>	
--	--	--	--	--	--	--